

Số: /KH-UBND

Ngọc Liên, ngày tháng 03 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện công tác bảo trợ xã hội năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 907/KH-SYT ngày 29/01/2026 của Sở Y tế Thanh Hóa về triển khai thực hiện công tác bảo trợ xã hội năm 2026.

Thực hiện Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Ngọc Liên về việc công bố công khai dự toán thu ngân sách nhà nước; thu, chi ngân sách xã Ngọc Liên năm 2026.

UBND xã Ngọc Liên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bảo trợ xã hội năm 2026, nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật và các hoạt động, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thực hiện chính sách trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội; triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án thuộc lĩnh vực người khuyết tật, người rời nhiều tâm trí, trẻ em tự kỷ, người cao tuổi, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người khuyết tật, người rời nhiều tâm trí, trẻ em tự kỷ, người cao tuổi, phát huy vai trò và kinh nghiệm của người cao tuổi trong các lĩnh vực của đời sống, kinh tế, xã hội; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng yếu thế, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các thôn, làng trong việc tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật về trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội và các nhiệm vụ, giải pháp theo nội dung các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án của UBND tỉnh, đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng yếu thế trên địa bàn xã.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc UBND xã nhằm đảm bảo tính liên kết, hiệu quả giữa các nội dung, hoạt động của kế hoạch và thực hiện kế hoạch đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ và đạt kết quả cao nhất. Sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, công khai và minh bạch theo đúng quy định.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các chính sách về trợ giúp xã hội

- Ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội, chính sách trợ cấp hưu trí xã hội của UBND tỉnh, Sở Y tế, theo chức năng quản lý của ngành phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế

trên địa bàn xã.

- Triển khai, hướng dẫn thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội; chính sách trợ cấp hưu trí xã hội theo Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội và các quy định có liên quan đến công tác trợ giúp xã hội.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, dự án, chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên và trợ giúp xã hội đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trên địa bàn xã.

- Rà soát, tổng hợp những khó khăn vướng mắc hoặc những nội dung chưa phù hợp với thực tiễn để kịp thời đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội, nâng cao chất lượng hiệu quả trong thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã.

- Thường xuyên rà soát, nắm chắc tình hình đời sống nhân dân, các vấn đề liên quan đến công tác trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội đối với đối tượng để có biện pháp hỗ trợ, đề xuất cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ, trợ giúp xã hội kịp thời nhằm đảm bảo đời sống nhân dân và an sinh xã hội trên địa bàn xã.

2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong truyền thông, tuyên truyền chính sách, pháp luật về người khuyết tật, người rối nhiễu tâm trí, người cao tuổi, phát triển nghề công tác xã hội và các chính sách về lĩnh vực bảo trợ xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và Nhân dân về công tác trợ giúp xã hội như: Luật Người khuyết tật, Luật Người cao tuổi; Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024; Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ; Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ về công tác xã hội; Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội và các văn bản pháp luật có liên quan về công tác trợ giúp xã hội.

- Đổi mới hoạt động truyền thông, đa dạng các sản phẩm truyền thông và hình thức truyền thông tuyên truyền như: viết các tin bài tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Trang thông tin điện tử của xã; treo băng-rôn, khẩu hiệu tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và Nhân dân về Luật Người khuyết tật, Luật Người cao tuổi; các chủ trương,

chính sách về công tác trợ giúp xã hội v.v... trên địa bàn xã, cụ thể:

+ Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong truyền thông, tập huấn về lĩnh vực bảo trợ xã hội theo hướng tăng cường tổ chức các hội nghị trực tuyến thông qua chuyển đổi số (*đăng tải các nội dung, bài giảng trên trang thông tin của xã, YouTube*).

+ Tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền về các chính sách trợ giúp xã hội, chính sách trợ cấp hưu trí xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, các đối tượng yếu thế tại cộng đồng, trong đó: chú trọng phổ biến các chính sách mới, các kỹ năng, phương pháp chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em tự kỷ cho các hộ gia đình, đối tượng v.v...

+ Xây dựng, nhân bản và phát hành các tài liệu tuyên truyền như: tờ rơi tuyên truyền về công tác xã hội trong bệnh viện và các chính sách trợ giúp xã hội; cấp Giấy xác nhận khuyết tật v.v...

+ Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin, truyền thông như treo băng-rôn, áp-phích, khẩu hiệu tuyên truyền tại cơ quan, đơn vị, các trục đường chính, khu vực công cộng, khu vực tập trung đông người; tổ chức các hội thảo, hội nghị thúc đẩy thực hiện hiệu quả chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội nhân Tháng hành động vì người cao tuổi năm 2026; ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4), ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10); ngày Người khuyết tật Thế giới (03/12) v.v....

- Chỉ đạo, phối hợp, hướng dẫn các thôn, làng triển khai, thực hiện công tác tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực bảo trợ xã hội trên hệ thống loa phát thanh xã, lồng ghép trong các hội nghị, hội thảo tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật v.v...

3. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cộng tác viên, gia đình có người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em tự kỷ.

- Tổ chức tập huấn cho hộ gia đình có người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em tự kỷ, cộng tác viên các thôn, làng v.v... các kỹ năng, phương pháp chăm sóc, phục hồi chức năng, các chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em tự kỷ.

4. Thực hiện rà soát, khảo sát, điều tra, thống kê thông tin về người cao tuổi trên địa bàn toàn xã.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện khảo sát, điều tra, thống kê người cao tuổi trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, đánh giá, báo cáo số liệu người cao tuổi trên địa bàn xã theo quy định.

5. Hướng dẫn, tổ chức chúc thọ, mừng thọ đối với người cao tuổi.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các thôn, làng thực hiện rà soát, lập danh sách, báo cáo số liệu đối tượng người cao tuổi tròn 70, 75, 80, 85, 90, 95; 100 và trên 100 thuộc diện chúc thọ, mừng thọ tết Nguyên đán năm 2027 và tổ chức mừng thọ, chúc thọ, tặng quà cho người cao tuổi nhân dịp tết Nguyên đán đảm bảo hiệu quả, trang trọng, ý nghĩa theo đúng quy định của Luật Người cao tuổi; Thông tư số 96/2019/TT-BTC ngày 18/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định

quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi; Nghị quyết số 294/2020/NQ-HĐND ngày 21/9/2020 của HĐND tỉnh về việc quy định mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và các văn bản hiện hành có liên quan đến hướng dẫn việc chúc thọ, mừng thọ đối với người cao tuổi.

- Phối hợp với các thôn, làng tổng hợp, lập danh sách người cao tuổi tròn 100 tuổi trên địa bàn báo cáo UBND tỉnh trình Chủ tịch nước xem xét, tặng Thiếp mừng thọ theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan chuẩn bị các điều kiện cần thiết (*lựa chọn danh sách NCT tròn 100 tuổi và chuẩn bị quà*) để tham mưu cho lãnh đạo tỉnh đi thăm, tặng quà, chúc thọ và trao Thiếp mừng thọ của Chủ tịch nước cho công dân tròn 100 tuổi nhân dịp tết Nguyên đán năm 2027 đảm bảo ý nghĩa và trang trọng theo đúng quy định.

- Tổng hợp số lượng người cao tuổi tròn 90 và tròn 100 tuổi, lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phân bổ kinh phí, chuyển kinh phí cho UBND các xã, phường và tổ chức mua sắm quà (*theo quy định của UBND và HĐND tỉnh*) để chúc thọ, mừng thọ, tặng quà cho công dân tròn 90 và 100 tuổi theo đúng quy định.

6. Tích cực huy động nguồn lực để hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi cô đơn, trẻ em mồ côi, không có nguồn nuôi dưỡng, tạo điều kiện để các đối tượng tự khắc phục khó khăn, vươn lên hoà nhập cộng đồng

- Phối hợp các sở, ngành, ban, ngành tăng cường vận động nguồn lực từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân để thăm, tặng quà cho các đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, cận nghèo, các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Lễ, Tết.

- Thường xuyên rà soát, nắm chắc tình hình đời sống người dân để hướng dẫn các thôn, làng rà soát, tổng hợp báo cáo, đề xuất UBND tỉnh nhu cầu hỗ trợ gạo cứu đói cho người dân trong dịp tết Nguyên đán và thời kỳ giáp hạt để hỗ trợ kịp thời, đảm bảo đời sống nhân dân.

- Phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động “Quỹ vì người nghèo”, “Quỹ Phòng, chống thiên tai”, “Quỹ cứu trợ tỉnh” v.v... nhằm tạo nguồn lực giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, góp phần đảm bảo công tác an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội, chính sách hưu trí xã hội

- Nghiên cứu, trả lời đơn thư của công dân theo đúng quy định và thẩm quyền giải quyết; phối hợp xác minh, làm rõ các nội dung đề xuất, kiến nghị của công dân về các chính sách trợ giúp xã hội, chính sách trợ cấp hưu trí xã hội theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc nhằm đạt kết quả tốt trong thực hiện các chính sách

trợ giúp xã hội, chính sách trợ cấp hưu trí xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội.

8. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu, chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội

- Chủ động thực hiện rà soát, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng hưu trí xã hội, người khuyết tật, người cao tuổi, người làm công tác xã hội và số hóa hồ sơ quản lý đối tượng bảo trợ xã hội tại địa phương nhằm đảm bảo chính xác để chia sẻ, đồng bộ dữ liệu hồ sơ quản lý đối tượng với Hệ thống đăng ký giải quyết chính sách trợ giúp xã hội và cơ sở dữ liệu bảo trợ xã hội và dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án 06 của Chính phủ.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để giải quyết, tháo gỡ, khắc phục những khó khăn, tồn tại, hạn chế trong thực hiện số hóa hồ sơ quản lý đối tượng và giải quyết chính sách đối tượng bảo trợ xã hội qua Hệ thống phần mềm Đăng ký giải quyết chính sách trợ giúp xã hội và Cơ sở dữ liệu bảo trợ xã hội của Bộ Y tế với Hệ thống phần mềm dịch vụ công quốc gia.

- Thực hiện tốt công tác quản lý đối tượng BTXH, công tác chi trả chính sách trợ giúp xã hội, chính sách trợ cấp hưu trí xã hội và thực hiện hiệu quả Hệ thống phần mềm giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và cơ sở dữ liệu BTXH theo đúng quy định. Đôn đốc, chỉ đạo triển khai thực hiện việc chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội, chính sách trợ cấp hưu trí xã hội trên địa bàn xã nhằm đạt tỷ lệ chi trả qua tài khoản theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch về công tác bảo trợ xã hội năm 2026 được lấy từ nguồn chi đảm bảo xã hội trong dự toán ngân sách xã.

2. Kinh phí từ Chương trình MTQG chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển do Tỉnh phân bổ và huy động, vận động từ các nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn vận động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu cho UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, hướng dẫn đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội, chính sách trợ cấp hưu trí xã hội theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan, các thôn, làng, tham mưu tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nội dung, hoạt động theo kế hoạch. Thực hiện thanh, quyết toán các hoạt động theo quy định.

- Tham mưu cho UBND xã tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Sở Y tế kết quả hoạt động các chương trình, kế hoạch, đề án thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội theo đúng quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí; thanh, quyết toán các hoạt động đảm bảo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm cung ứng dịch vụ công

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền về công tác bảo trợ xã hội, đăng tải các hoạt động, bài viết trên trang thông tin điện tử của xã.

4. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn xã

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ, tư vấn, chăm sóc tâm lý - xã hội cho người bệnh, ưu tiên người thuộc diện bảo trợ xã hội, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tổ chức và hoạt động công tác xã hội theo yêu cầu, hướng dẫn của Sở Y tế.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc UBND xã (T/h);
- Các trạm Y tế (T/h);
- Bí thư chi bộ, Trưởng các thôn, làng (T/h);
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Khánh